TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2024/QĐST-DS	*N, ngày 15 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn*:*** Ngân hàng Thương mại Cổ phần N.

Địa chỉ: Số 198 Trần Quang Khải, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang D- Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Thành T - Giám đốc Ngân hàng TMCP N - Chi nhánh Ninh Thuận (Giấy uỷ quyền số 828/UQ-VCB-PC ngày 20/10/2021). Ông T ủy quyền lại cho bà Phạm Thanh M- Phó trưởng phòng Khách hàng – Ngân hàng TMCP N - Chi nhánh Ninh Thuận tham gia tố tụng. (Giấy uỷ quyền số 05/UQ-VCB-NTH ngày 26/01/2024.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Đ, thành phố phan P, tỉnh Ninh Thuận.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Bà Trần Thị H – sinh năm: 1943.

2/ Vợ chồng Ông Trương Văn D – sinh năm: 1992 và bà Trần Thị Thanh Th – sinh năm: 1997.

Cùng nơi cư trú: Khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện theo uỷ quyền của bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị U – sinh năm: 1985 (Các giấy uỷ quyền ngày 23/7/2024 và 24/7/2024)

Nơi cư trú: Khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Quốc B đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N số tiền nợ tính đến ngày 02/4/2024 là 1.282.634.109 đồng *(Một tỷ hai trăm tám mươi hai triệu sáu trăm ba mươi bốn ngàn một trăm lẻ chín đồng).* Trong đó: tiền gốc là 1.176.680.000 đồng *(Một tỷ một trăm bảy mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng),* tiền lãi là 101.701.051 đồng *(Một trăm lẻ một triệu bảy trăm lẻ một ngàn không trăm năm mươi mốt đồng),* lãi phạt chậm trả là 4.253.058 đồng *(Bốn triệu hai trăm năm mươi ba ngàn không trăm năm mươi tám đồng).*

Ông Nguyễn Quốc B đồng ý tiếp tục chịu lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay số 0634/NTH/191021/CD ngày 19/10/2021 đã ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Ninh Thuận và ông Nguyễn Quốc B từ ngày 03/4/2024 cho đến khi trả hết nợ vay.

Ông Nguyễn Quốc B, bà Trần Thị H, ông Trương Văn D, bà Trần Thị Thanh T đồng ý tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản số 0421/2021/NTH ngày 19/10/2021 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần N- Chi nhánh Ninh Thuận với ông Nguyễn Quốc Bảo đối với thửa đất số 262, tờ bản đồ 15-8, diện tích 136,3m^2 tọa lạc tại khu phố K, thị trấn KJ, huyện N theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 508367 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 18/10/2021 (số vào sổ cấp GCN: CS 02831) cho ông Nguyễn Quốc B để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Kèm theo trích sao bản đồ địa chính ngày 29/3/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận, chi nhánh N).

- *Về chi phí xem xét, thẩm định tài sản:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần N đã nộp là 920.000đồng *(Chín trăm hai mươi ngàn đồng)*. Ông Nguyễn Quốc B phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam là 920.000đồng *(Chín trăm hai mươi ngàn đồng)* chi phí xem xét, thẩm định tài sản.

- *Về án phí:* Ông Nguyễn Quốc B phải chịu 25.240.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N số tiền tạm ứng án phí đã nộp

là 24.098.000đồng *(Hai mươi bốn triệu không trăn chín mươi tám ngàn đồng)* theo Biên lai số 0007754 ngày 06/10/2023 và 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo Biên lai số 0001602 ngày 21/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu (HS,AV)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huế